

## Thời đại ngày nay

### và đường lối đối ngoại của Đảng ta

*Nguyễn Thị Hồng Sâm*

GV Phòng Đào tạo

**N**hận thức kịp thời và đúng đắn về thời đại và bối cảnh quốc tế luôn luôn là một trong những chủ đề hàng đầu trong các văn kiện cơ bản của các chủ thể trong đời sống chính trị quốc gia. Trong kỷ nguyên toàn cầu hóa hiện nay, khi mỗi quốc gia dân tộc trở thành bộ phận của một thế giới, tùy thuộc lẫn nhau một cách hữu cơ, sống còn, chủ đề đó càng có ý nghĩa cấp thiết gấp bội.

Gần 20 năm qua, từ năm 1991 đến nay, thế giới có nhiều biến động sâu sắc trên mọi bình diện, từ tầng sâu vật chất, kinh tế đến các lĩnh vực xã hội, văn hóa, chính trị... khiến không quốc gia dân tộc nào có thể tiếp tục phát triển mà không cần điều chỉnh, thích nghi. Nhờ đứng vững trên nền tảng của phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, Đại hội XI đã tổng kết sinh động thực tiễn thế giới trong những thập kỷ bước ngoặt vừa qua và nêu ra nhiều đánh giá xác đáng về giai đoạn hiện nay của thời đại.

Toàn cầu hóa là tất yếu lịch sử do trình độ phát triển cao của lực lượng sản xuất quyết định và nó hướng tới một thế giới như một chỉnh thể thống nhất, công bằng. Trong giai đoạn hiện nay, toàn cầu hóa đang bị chủ nghĩa tư bản chi phối với mục tiêu chiến lược là thiết lập các quan hệ

sản xuất tư bản chủ nghĩa trên phạm vi toàn cầu. Trên thế giới, xuất hiện cục diện vừa hợp tác chặt chẽ, vừa đấu tranh quyết liệt giữa các quốc gia trên mọi lĩnh vực kinh tế, văn hóa, khoa học công nghệ, an ninh, chính trị... Mọi hình thái tập hợp lực lượng trên vũ đài quốc tế đều được cấu trúc lại, làm phong phú gấp bội các xu hướng lịch sử so với cách đây 2-3 thập kỷ.

Những vấn đề toàn cầu (chiến tranh thế giới, bùng nổ dân số, thảm họa môi trường sinh thái và các dịch bệnh hiểm nghèo) thật sự vượt khỏi tầm kiểm soát của một quốc gia, một chủ thể quốc tế riêng biệt, cho dù đó là siêu cường hay tổ chức quốc tế rộng lớn nhất. Hoàn cảnh này buộc tất cả các lực lượng đối địch, đối kháng, đối lập nhau phải thiết lập những vòng tay hợp tác để cứu vớt một lợi ích chung: Đó là lợi ích bảo tồn sự sống chung, trong đó có sự sống của chính mình. Chưa bao giờ, cuộc đấu tranh vì các lợi ích giai cấp, lợi ích dân tộc lại phải chịu sự ràng buộc với cuộc đấu tranh vì những lợi ích chung như ở giai đoạn hiện nay của thời đại.

Cuộc cách mạng khoa học công nghệ và kinh tế tri thức với việc tạo ra các công cụ lao động và phương pháp tổ chức, quản lý sản xuất mới, đã khai sinh ra một thời đại kinh tế mới, khác nhiều so với thời đại kinh

tế công nghiệp hàng trăm năm qua. Tuy thời đại kinh tế không đồng nghĩa với thời đại như một phạm trù lịch sử, nhưng sự ra đời của một thời đại kinh tế mới hiển nhiên đặt tiến trình vận động của thời đại ngày nay vào bối cảnh, điều kiện chứa đựng thuận lợi và khó khăn, thời cơ và thách thức chưa hề có tiền lệ.

Chủ nghĩa tư bản chuyển sang giai đoạn phát triển mới tự điều chỉnh, thích nghi có hiệu quả với nền sản xuất và với xã hội hậu công nghiệp; đồng thời, cũng là hệ quả từ sự thoái trào của cách mạng thế giới. Chủ nghĩa tư bản, dưới hình thức hiện đại nhất của nó là chủ nghĩa tự do mới, đã bị phê phán quyết liệt ngay từ bên trong và ở quy mô toàn cầu. Đảng ta hoàn toàn có căn cứ khi khẳng định: *“Chủ nghĩa tư bản vẫn là một chế độ áp bức, bóc lột và bất công. Những mâu thuẫn cơ bản vốn có của chủ nghĩa tư bản, nhất là mâu thuẫn giữa tính chất xã hội hóa ngày càng cao của lực lượng sản xuất với chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa, chẳng những không giải quyết được mà ngày càng trở nên sâu sắc. Khủng hoảng kinh tế, chính trị, xã hội vẫn tiếp tục xảy ra. Chính sự vận động của những mâu thuẫn nội tại đó và cuộc đấu tranh của nhân dân lao động các nước sẽ quyết định vận mệnh của chủ nghĩa tư bản”*.

Quá trình cải cách, đổi mới và triển vọng của chủ nghĩa xã hội, của phong trào cộng sản trên thế giới đã được Đại hội XI tổng kết kịp thời và có nhiều nhận định sát hợp. Từ 2-3 thập kỷ trở lại đây, chủ nghĩa xã hội lại chứng minh sức sống và tính ưu việt của mình thông qua quá trình cải cách,

đổi mới và phát triển (Trung Quốc liên tục dẫn đầu về tốc độ tăng trưởng kinh tế suốt gần 30 năm qua, hiện đứng thứ 2 về GDP toàn cầu; Việt Nam đạt nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, đang sẵn sàng là bạn và đối tác tin cậy của các nước; Cuba kiên định và sáng tạo trong vòng tay ủng hộ, hợp tác, giúp đỡ của bè bạn khắp năm châu). Cương lĩnh khẳng định: *“Một số nước theo con đường xã hội chủ nghĩa vẫn kiên định mục tiêu, lý tưởng, tiến hành cải cách, đổi mới, giành được những thành tựu to lớn, tiếp tục phát triển; phong trào cộng sản và công nhân quốc tế có những bước hồi phục”*.

Con đường chủ nghĩa xã hội do Cách mạng Tháng Mười Nga mở ra từ năm 1917 không chỉ là của giai cấp vô sản, mà là con đường của các tầng lớp lao động, lực lượng cách mạng, các dân tộc bị bóc lột, áp bức và nhân loại tiến bộ, cho nên đó là con đường của thế kỷ XXI. Chân lý này đang được minh chứng sinh động ở nhiều nơi trên thế giới, tiêu biểu là ở Mỹ La tinh và đất nước Vê-nê-zuê-la tươi đẹp. Cuộc đấu tranh của lao động toàn thế giới sẽ buộc sự vận động của các mâu thuẫn nội tại trong lòng chủ nghĩa tư bản trở thành khuynh hướng lịch sử tiến lên chủ nghĩa xã hội, như Cương lĩnh khẳng định: *“Theo quy luật tiến hoá của lịch sử, loài người nhất định sẽ tiến tới chủ nghĩa xã hội.”*

Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của đường lối đối ngoại.

Đại hội XI tiếp tục khẳng định đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hợp tác và phát triển. Mục tiêu tổng quát của công tác đối ngoại là: Giữ vững môi trường

hoà bình, tạo các điều kiện quốc tế thuận lợi cho công cuộc đổi mới, đẩy mạnh và phát triển kinh tế - xã hội, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đồng thời góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Nhiệm vụ này cho thấy rõ yêu cầu đối với công tác đối ngoại, trước hết là phải phấn đấu vì lợi ích dân tộc, phục vụ cho sự nghiệp xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Lợi ích cao nhất của dân tộc ta là xây dựng nước Việt Nam *“Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”*. Song, đề cao lợi ích dân tộc không có nghĩa từ bỏ chủ nghĩa quốc tế chân chính, mà còn phải góp phần thực hiện nghĩa vụ quốc tế của Đảng ta trong điều kiện và khả năng cho phép đối với các lực lượng cách mạng, tiến bộ trên thế giới đang đấu tranh vì những mục tiêu cao cả của thời đại.

Các nguyên tắc cơ bản trong hoạt động đối ngoại bao gồm: Tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau; không dùng vũ lực hoặc đe dọa dùng vũ lực; giải quyết các bất đồng và tranh chấp thông qua thương lượng hoà bình; tôn trọng lẫn nhau, bình đẳng và cùng có lợi.

Các nguyên tắc trên là sự cụ thể hoá nguyên tắc bao trùm, xuyên suốt đường lối đối ngoại đổi mới là giữ vững hoà bình, độc lập, thống nhất và chủ nghĩa xã hội, đồng thời phải rất sáng tạo, năng động, linh hoạt trong xử lý các tình huống phù hợp với hoàn cảnh cụ thể, vị trí của nước ta cũng như diễn biến của tình hình quốc tế,

phù hợp với đặc điểm của từng đối tác mà ta có quan hệ, trong bất kỳ tình huống nào cũng tránh không để rơi vào thế đối đầu, cô lập hay lệ thuộc, củng cố hoà bình, an ninh, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển.

Những phương châm đối ngoại bao gồm: Bảo đảm lợi ích dân tộc chân chính là xây dựng thành công và bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, coi đó là lợi ích cao nhất, đồng thời thực hiện nghĩa vụ quốc tế theo khả năng thực tế của ta. Nắm vững hai mặt hợp tác và đấu tranh trong quan hệ quốc tế, phù hợp với từng đối tượng, trên từng vấn đề và ở từng thời điểm; cố gắng thúc đẩy mặt hợp tác, đấu tranh để hợp tác, tránh trực diện đối đầu, tự đẩy mình vào thế cô lập; Chú trọng hợp tác khu vực (bao gồm các nước láng giềng có chung biên giới, các nước trong khu vực Đông Nam Á và các nước trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương); đồng thời mở rộng quan hệ với tất cả các nước, trong đó có quan hệ với các nước lớn; chủ động tham gia các tổ chức đa phương khu vực và toàn cầu; Kết hợp chặt chẽ quan hệ ngoại giao của Nhà nước với quan hệ đối ngoại của Đảng và ngoại giao nhân dân.

Đại hội XI nhấn mạnh thúc đẩy các quan hệ đối tác đã được thiết lập đi vào chiều sâu nhằm tạo thế đan xen lợi ích, xây dựng các mối quan hệ thực chất, ổn định lâu dài; thúc đẩy quan hệ hợp tác toàn diện và có hiệu quả với các nước ASEAN, các nước Châu Á - Thái Bình Dương; củng cố quan hệ với các đảng cộng sản, công nhân, đảng cánh tả, các phong trào độc lập dân tộc, cách mạng và tiến bộ trên thế giới...

Phát triển công tác đối ngoại nhân dân theo phương châm chủ động, linh hoạt, sáng tạo và hiệu quả, tích cực tham gia các diễn đàn và hoạt động của nhân dân thế giới; tăng cường vận động viện trợ và nâng cao hiệu quả hợp tác với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài để phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh công tác văn hoá đối ngoại và thông tin đối ngoại, góp phần tăng cường sự hợp tác, tình hữu nghị giữa nhân dân ta với nhân dân các nước. Chủ động tham gia cuộc đấu tranh chung vì quyền con người; sẵn sàng đối thoại với các nước, các tổ chức quốc tế và khu vực có liên quan về vấn đề nhân quyền, kiên quyết làm thất bại các âm mưu, hành động lợi dụng các vấn đề “*Dân chủ*”, “*Nhân quyền*”, “*Dân tộc*”, “*Tôn giáo*” can thiệp vào công việc nội bộ, an ninh và ổn định chính trị của nước ta.

Cùng với việc nhấn mạnh sự cần thiết phải đưa các quan hệ quốc tế đã được thiết lập đi vào chiều sâu, ổn định, bền vững, Đại hội XI khẳng định quan điểm chủ động và tích cực hội nhập quốc tế. Chủ động hội nhập kinh tế trước hết là chủ động trong đường lối, chính sách phát triển kinh tế - xã hội nói chung, trong chủ trương, chính sách hội nhập kinh tế nói riêng; là chủ động nắm vững quy luật, tính tất yếu của sự vận động kinh tế toàn cầu, phát huy đầy đủ năng lực nội sinh, xác định lộ trình, nội dung, quy mô, bước đi phù hợp, đa dạng hoá, đa phương hoá các quan hệ kinh tế quốc tế. Chủ động còn bao hàm sự sáng tạo, lựa chọn phương thức hành động đúng, dự báo được những tình huống trong hội nhập kinh tế.

Tích cực hội nhập kinh tế là khẩn trương chuẩn bị, điều chỉnh, đổi mới bên trong từ phương thức lãnh đạo, quản lý đến hoạt động thực tiễn, từ trung ương đến địa phương, doanh nghiệp; khẩn trương xây dựng lộ trình, kế hoạch, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đổi mới cơ chế quản lý, hoàn chỉnh hệ thống pháp luật... là không duy trì quá lâu các chính sách bảo hộ của Nhà nước, khắc phục nhanh tình trạng trông chờ, ỷ lại sự bao cấp của Nhà nước.

Chủ động hội nhập quốc tế theo tinh thần phát huy tối đa nội lực, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, bảo đảm độc lập, tự chủ và định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích dân tộc, an ninh quốc gia, giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc, bảo vệ môi trường. Hội nhập quốc tế là sự nghiệp của toàn dân. Trong quá trình hội nhập cần phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực của mọi thành phần kinh tế, của toàn xã hội, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo. Đó là quá trình vừa hợp tác, vừa đấu tranh và cạnh tranh, vừa có nhiều cơ hội vừa không ít thách thức, do đó cần tỉnh táo, khôn khéo và linh hoạt trong việc xử lý tính hai mặt của hội nhập tùy theo đối tượng, vấn đề, trường hợp, thời điểm cụ thể; vừa phải đề phòng tư tưởng trì trệ, thụ động, vừa phải chống tư tưởng giản đơn, nôn nóng. Cần kết hợp chặt chẽ quá trình hội nhập kinh tế quốc tế với yêu cầu giữ vững an ninh, quốc phòng, nhằm củng cố chủ quyền và an ninh đất nước, cảnh giác với những âm mưu thông qua hội nhập để thực hiện ý đồ “*Diễn biến hoà bình*” đối với nước ta.